

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 101/2023/HS-ST

Ngày: 09-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quang Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hồng Trinh

2. Ông Bùi Văn Huynh

Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Quốc Trọng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 27/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2023/QĐXXST-HS ngày 26/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn H**, sinh ngày: 20/10/1973 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn M, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B và bà Nguyễn Thị M; có vợ Trần Thị Thu S và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 07/8/1996 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Ngày 01/10/1996 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phúc thẩm tuyên giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ngày 25/4/1997 chấp hành xong hình phạt tù tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ngãi, đã được xóa án tích.

+ Ngày 23/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngày 29/4/2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phúc thẩm tuyên giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ngày 20/11/2020 chấp hành xong hình phạt tù tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ngãi, đã được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố Quảng Ngãi từ ngày 28/11/2022 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Thanh C (Tên gọi khác: Hùng), sinh năm 1969; Cư trú tại: Thôn 1, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trần Thị Anh Th, sinh năm 1971; cư trú tại số 18 đường D, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

2. Bà Trần Thị Thu S, sinh năm 1978. Có mặt.

3. Ông Nguyễn B, sinh năm 1941. Có đơn xin vắng mặt.

4. Bà Trần Thị M, sinh năm 1946. Có đơn xin vắng mặt.

Cùng cư trú tại: Thôn M, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Bà Trần Thị Tuyết Nh, sinh năm 1969; cư trú tại số 31 đường P, phường X, quận Y, TP. Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Tấn Cư, sinh năm 1976. Có đơn xin vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Ch, sinh năm 1970. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn H là nhân viên lái xe của Công ty TNHH Bình Tâm. Ngày 26/11/2022, Nguyễn H điều khiển xe khách Bình Tâm, biển số 76B-012.95 đi từ Bến xe An Sương, thành phố Hồ Chí Minh đến Bến xe Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Khi đến ngã tư Bình Phước, thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh thì H dừng xe để anh Nguyễn Thanh C là nhân viên phụ xe nhận hàng. Tại đây, anh C nhận một túi xách do bà Trần Thị Tuyết Nh nhờ 01 nam thanh niên tên Tân (Không rõ nhân thân lai lịch - hành nghề xe ôm) mang đến gửi về Quảng Ngãi

cho bà Trần Thị Anh Th - là em ruột của bà Trần Thị Tuyết Nh. Sau khi nhận túi xách trên, ông C mang đi cất giữ ở phía sau tủ lạnh cuối xe 76B - 012.95.

Khi đang điều khiển xe, thì H nghe anh C nói chuyện với anh Nguyễn Tấn C, cũng là nhân viên lái xe của công ty Bình Tâm, trong túi xách khách vừa gửi có “vàng” nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khi xe khách 76B-012.95 đi đến địa phận huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thì dừng lại để khách vào quán ăn cơm và đổi tài xế. Sau đó, ông Nguyễn Tấn C là người điều khiển xe khách 76B-012.95, ông C phụ xe ngồi phía trước cùng với ông C, còn Nguyễn H đi nằm ngủ ở giường số B4 của xe. Khi xe đi đến địa phận thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận thì Nguyễn H thức dậy, lén lút đi đến phía sau tủ lạnh, mở túi xách lấy 02 kiện hàng trong túi xách rồi nhanh chóng cầm 02 kiện hàng đến giường số B4 của xe để cất giấu. Tại đây, Nguyễn H mở 02 kiện hàng kiểm tra thì phát hiện có nhiều vòng vàng, lách tay, tiếp đó H lấy số vàng bỏ vào hai túi ni lông màu tím (dùng đựng giấy, dép khách đi xe) và mang cất giấu tại giường số B5 của xe rồi nằm ngủ. Khi xe đi đến địa phận xã Phổ Cường, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi thì Nguyễn H nói với ông C dừng xe để H vào nhà lấy thêm quần áo. Lúc này, Nguyễn H đến giường số B5 lấy hai túi ni lông chứa số vàng, cất giấu vào trong bụng rồi mang vào nhà cha ruột là ông Nguyễn B cất giấu phía sau tủ gỗ thờ, rồi tiếp tục lên xe khách 76B-012.95 đi đến Bến xe tỉnh Quảng Ngãi.

Khi xe khách 76B-012.95 đến bến xe khách tỉnh Quảng Ngãi, ông C giao túi xách cho ông Nguyễn Ch (do bà Trần Thị Anh Th nhờ đi nhận hàng). Khi ông Ch nhận túi xách và mang đến đưa cho bà Trần Thị Anh Th nhận hàng và kiểm tra thì phát hiện mất 02 (hai) kiện hàng nên đã trình báo Cơ quan Công an.

** Bản kết luận số 1742a/KL-KTHS ngày 05/12/2022 và Kết luận số 1742b/KL-KTHS ngày 20/12/2022 của Phân viện khoa học Hình sự tại Thành phố Đà Nẵng, kết luận:*

- 01 (một) vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có 09 (chín) sợi dây (Mỗi sợi dây đều gồm các hạt kim loại màu vàng xâu lại với nhau bằng sợi dây màu vàng) có ký hiệu: NL☆KM☆98005, có kim loại vàng (Au), bạc (Ag) và đồng (Cu), hàm lượng trung bình từng kim loại như sau: vàng là 98,0%; bạc là 1,8% và đồng là 0,2%; tổng khối lượng mẫu là 20,14 gam (Tính cả khối lượng của sợi dây màu vàng).

- 10 (mười) vòng kim loại màu vàng đều có ký hiệu: NAMEO20980GF, bên trong mỗi vòng đều có chất màu nâu, có kim loại vàng (Au), bạc (Ag); hàm lượng trung bình từng kim loại như sau: vàng là 98%; bạc là 2,0%; tổng khối lượng mẫu là 256,92gam (tính cả khối lượng chất màu nâu).

- 03 (ba) vòng kim loại màu vàng đều có ký hiệu: NAMEO30980GF, bên trong mỗi vòng đều có chất màu nâu, có kim loại vàng (Au), bạc (Ag); hàm lượng trung bình từng kim loại như sau: vàng là 98%; bạc là 2,0%; tổng khối lượng mẫu là 112,85gam (tính cả khối lượng chất màu nâu).

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng đều có ký hiệu: HPHU980GF50, bên trong mỗi vòng đều có chất màu nâu, có kim loại vàng (Au), bạc (Ag); hàm lượng trung bình từng kim loại như sau: vàng là 98%; bạc là 2,0%; tổng khối lượng mẫu là 53,40gam (tính cả khối lượng chất màu nâu).

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng đều có ký hiệu: 980GF50980GF, bên trong mỗi vòng đều có chất màu nâu, có kim loại vàng (Au), bạc (Ag); hàm lượng trung bình từng kim loại như sau: vàng là 98%; bạc là 2,0%; tổng khối lượng mẫu là 60,15gam (tính cả khối lượng chất màu nâu).

- 16 (mười sáu) vòng kim loại màu vàng đều có ký hiệu: NAMEO10980GF, bên trong mỗi vòng đều có chất màu nâu, có kim loại vàng (Au), bạc (Ag); hàm lượng trung bình từng kim loại như sau: vàng là 98%; bạc là 2,0%; tổng khối lượng mẫu là 136,63gam (tính cả khối lượng chất màu nâu).

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng đều có ký hiệu: NAMEO10980GF (đã bị đứt gãy thành bốn đoạn, bên trong mỗi vòng đều có chất màu nâu), có kim loại vàng (Au), bạc (Ag); hàm lượng trung bình từng kim loại như sau: vàng là 98%; bạc là 2,0%; tổng khối lượng mẫu là 8,56gam (tính cả khối lượng chất màu nâu).

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3304217735 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 25,7% và bạc là 13,3%; khối lượng mẫu là 23,82gam.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3304225261 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 25,4% và bạc là 13,6%; khối lượng mẫu là 13,28gam.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3304255123 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 25,2% và bạc là 13,8%; khối lượng mẫu là 12,67gam.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3304255078 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu)

và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 25,2% và bạc là 13,8%; khối lượng mẫu là 12,80gam.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3304255063 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 24,1% và bạc là 14,9%; khối lượng mẫu là 12,91gam.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3304239656 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 22,3% và bạc là 16,7%; khối lượng mẫu là 16,98gam.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3304220347 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 23,2% và bạc là 15,8%; khối lượng mẫu là 15,71gam.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3314261011 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu), bạc (Ag) và kẽm (Zn); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 25,6% và bạc là 10,7%; kẽm là 2,7%; khối lượng mẫu là 11,54gam.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3314284378 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu), bạc (Ag) và kẽm (Zn); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 60,9%; đồng là 26,3% và bạc là 8,8%; kẽm là 4,0%; khối lượng mẫu là 10,44gam.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3314284379 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu), bạc (Ag) và kẽm (Zn); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 26,2% và bạc là 10,7%; kẽm là 2,7%; khối lượng mẫu là 8,30gam.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3314238223 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu), bạc (Ag) và kẽm (Zn); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 60,6%; đồng là 24,8% và bạc là 12,2%; kẽm là 2,4%; khối lượng mẫu là 12,93gam.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3314238275 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu), bạc (Ag) và kẽm (Zn); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 24,1% và bạc là 12,9%; kẽm là 2,0%; khối lượng mẫu là 12,93gam.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3314284340 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu),

bạc (Ag) và kẽm (Zn); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 26,4% và bạc là 8,5%; kẽm là 4,1%; khối lượng mẫu là 10,24gam.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTY TNHH Kim Mai 3314240884 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 25,6% và bạc là 13,4%; khối lượng mẫu là 10,18gam.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTY TNHH Kim Mai 3314240844 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 25,4% và bạc là 13,6%; khối lượng mẫu là 10,61gam.

** Tại Bản kết luận định giá số: 89/KL-HĐĐGTS ngày 07/12/2022, Bản kết luận định giá số: 97/KL-HĐĐGTS ngày 30/12/2022, Công văn số 06/HĐĐGSTTTTHS đính chính nội dung Biên bản và Kết luận số: 97/KL-HĐĐGTS ngày 03/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận:*

- 01 (một) vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có 09 (chín) sợi dây (Mỗi sợi dây đều gồm các hạt kim loại màu vàng xâu lại với nhau bằng sợi dây màu vàng) có ký hiệu: NL☆KM☆98005, trị giá **26.500.000** đồng.

- 10 (mười) vòng kim loại màu vàng đều có ký hiệu: NAMEO20980GF, bên trong mỗi vòng đều có chất màu nâu, có kim loại vàng (Au), bạc (Ag); hàm lượng trung bình từng kim loại như sau: vàng là 98%; bạc là 2,0%; tổng khối lượng mẫu là 256,92gam (tính cả khối lượng chất màu nâu), trị giá: **103.500.000** đồng.

- 03 (ba) vòng kim loại màu vàng đều có ký hiệu: NAMEO30980GF, bên trong mỗi vòng đều có chất màu nâu, có kim loại vàng (Au), bạc (Ag); hàm lượng trung bình từng kim loại như sau: vàng là 98%; bạc là 2,0%; tổng khối lượng mẫu là 112,85gam (tính cả khối lượng chất màu nâu), trị giá: **46.575.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng đều có ký hiệu: HPHU980GF50, bên trong mỗi vòng đều có chất màu nâu, có kim loại vàng (Au), bạc (Ag); hàm lượng trung bình từng kim loại như sau: vàng là 98%; bạc là 2,0%; tổng khối lượng mẫu là 53,40gam (tính cả khối lượng chất màu nâu), trị giá: **25.875.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng đều có ký hiệu: 980GF50980GF, bên trong mỗi vòng đều có chất màu nâu, có kim loại vàng (Au), bạc (Ag); hàm lượng trung bình từng kim loại như sau: vàng là 98%; bạc là 2,0%; tổng khối

lượng mẫu là 60,15gam (tính cả khối lượng chất màu nâu), trị giá: **25.875.000** đồng

- 16 (mười sáu) vòng kim loại màu vàng đều có ký hiệu: NAMEO10980GF, bên trong mỗi vòng đều có chất màu nâu, có kim loại vàng (Au), bạc (Ag); hàm lượng trung bình từng kim loại như sau: vàng là 98%; bạc là 2,0%; tổng khối lượng mẫu là 136,63gam (tính cả khối lượng chất màu nâu), trị giá: **82.800.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng đều có ký hiệu: NAMEO10980GF (đã bị đứt gãy thành bốn đoạn, bên trong mỗi vòng đều có chất màu nâu), có kim loại vàng (Au), bạc (Ag); hàm lượng trung bình từng kim loại như sau: vàng là 98%; bạc là 2,0%; tổng khối lượng mẫu là 8,56gam (tính cả khối lượng chất màu nâu), trị giá: **5.175.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTY TNHH Kim Mai 3304217735 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 25,7% và bạc là 13,3%; khối lượng mẫu là 23,82gam, trị giá: **20.128.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTY TNHH Kim Mai 3304225261 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 25,4% và bạc là 13,6%; khối lượng mẫu là 13,28gam, trị giá: **11.245.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTY TNHH Kim Mai 3304255123 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 25,2% và bạc là 13,8%; khối lượng mẫu là 12,67gam, trị giá: **10.710.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTY TNHH Kim Mai 3304255078 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 25,2% và bạc là 13,8%; khối lượng mẫu là 12,80gam., trị giá: **10.837.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTY TNHH Kim Mai 3304255063 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 24,1% và bạc là 14,9%; khối lượng mẫu là 12,91gam, trị giá: **10.922.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTY TNHH Kim Mai 3304239656 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 22,3% và bạc là 16,7%; khối lượng mẫu là 16,98gam, trị giá: **14.373.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3304220347 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 23,2% và bạc là 15,8%; khối lượng mẫu là 15,71gam, trị giá: **13.319.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3314261011 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu), bạc (Ag) và kẽm (Zn); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 25,6% và bạc là 10,7%; kẽm là 2,7%; khối lượng mẫu là 11,54gam, trị giá: **9.766.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3314284378 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu), bạc (Ag) và kẽm (Zn); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 60,9%; đồng là 26,3% và bạc là 8,8%; kẽm là 4,0%; khối lượng mẫu là 10,44gam, trị giá: **8.840.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3314284379 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu), bạc (Ag) và kẽm (Zn); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 26,2% và bạc là 10,7%; kẽm là 2,7%; khối lượng mẫu là 8,30gam, trị giá **7.029.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3314238223 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu), bạc (Ag) và kẽm (Zn); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 60,6%; đồng là 24,8% và bạc là 12,2%; kẽm là 2,4%; khối lượng mẫu là 12,93gam, trị giá: **10.948.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3314238275 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu), bạc (Ag) và kẽm (Zn); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 24,1% và bạc là 12,9%; kẽm là 2,0%; khối lượng mẫu là 12,93gam, trị giá: **10.948.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3314284340 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu), bạc (Ag) và kẽm (Zn); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 26,4% và bạc là 8,5%; kẽm là 4,1%; khối lượng mẫu là 10,24gam, trị giá: **8.661.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3314240884 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu)

và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 25,6% và bạc là 13,4%; khối lượng mẫu là 10,18gam, trị giá: **8.619.000** đồng.

- 01 (một) vòng kim loại màu vàng trên có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai 3314240844 KH:GF”, có kim loại vàng (Au), đồng (Cu) và bạc (Ag); hàm lượng từng kim loại như sau: vàng là 61,0%; đồng là 25,4% và bạc là 13,6%; khối lượng mẫu là 10,61gam, trị giá: **8.984.000** đồng.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn H trộm cắp được là: **481.629.000** đồng.

Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 24/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn H về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn H từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

* Việc tạm giữ, xử lý vật chứng:

- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại cho bà Trần Thị Anh Th là chủ sở hữu hợp pháp đối với các tài sản sau:

+ 10 (Mười) vòng kim loại màu vàng có ký hiệu: NAMEO20980GF, bên trong mỗi vòng đều có chất màu nâu.

+ 03 (Ba) vòng kim loại màu vàng có ký hiệu: NAMEO30980GF, bên trong mỗi vòng đều có chất màu nâu.

+ 01 (Một) vòng kim loại màu vàng có ký hiệu HPHU980GF50, bên trong vòng có chất màu nâu.

+ 01 (Một) vòng kim loại màu vàng có ký hiệu 980GF50980GF, bên trong vòng có chất màu nâu

+ 16 (Mười sáu) vòng kim loại màu vàng có ký hiệu NAMEO10980GF, bên trong mỗi vòng đều có chất màu nâu.

+ 01 (Một) vòng kim loại màu vàng có ký hiệu NAMEO10980GF, bên trong vòng có chất màu nâu, đã bị đứt gãy.

+ 01 (Một) vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có 09 (chín) sợi dây (Mỗi sợi dây đều gồm các hạt kim loại màu vàng xâu lại với nhau bằng sợi dây màu vàng), có ký hiệu: NL☆KM☆98005.

- + 01 (Một) vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai”, có số 3304217735 KH:GF.
- + 01 (Một) vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai”, có số 3304225261 KH:GF.
- + 01 (Một) vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai”, có số 3304255123 KH:GF.
- + 01 (Một) vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai”, có số 3304255078 KH:GF.
- + 01 (Một) vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai”, có số 3304255063 KH:GF.
- + 01 (Một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai”, có số 3304239656 KH:GF.
- + 01 (Một) sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai”, có số 3304220347 KH:GF.
- + 01 (Một) vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai”, có số 3314261011 KH:GF.
- + 01 (Một) vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai” có số 3314284378 KH:GF.
- + 01 (Một) vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai” có số 3314284379 KH:GF.
- + 01 (Một) vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai” có số 3314238223 KH:GF.
- + 01 (Một) vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai” có số 3314238275 KH:GF.
- + 01 (Một) vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai” có số 3314284340 KH:GF.
- + 01 (Một) vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai” có số 3314240884 KH:GF.
- + 01 (Một) vòng đeo tay bằng kim loại màu vàng có gắn mảnh giấy ghi “CTYTNHH Kim Mai” có số 3314240844 KH:GF.
- Lưu kèm theo hồ sơ vụ án: 01 (Một) đĩa CD-R 80 MQ MAXELL bên trong có chứa 02 file video trích xuất từ camera hành trình trên xe khách Bình Tâm, BKS: 76B-01295 vào ngày 26/11/2022 (Đã được niêm phong).

- Về phần dân sự: Bị cáo Nguyễn H đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng (bị hại thống nhất giao bà Trần Thị Anh Th nhận để gia công lại số vàng bị hư hỏng). Bị hại không yêu cầu thêm về phần dân sự nên không đặt ra vấn đề xem xét, giải quyết.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại là ông Nguyễn Thanh C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn B, bà Nguyễn Thị M, bà Trần Thị Anh Th, bà Trần Thị Tuyết Nh, người làm chứng là ông Nguyễn Tấn C, ông Nguyễn Ch: Bị cáo, bà Trần Thị Thu Sương và Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đều đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử, không đề nghị hoãn phiên tòa. Xét thấy ông Nguyễn Thanh C, ông Nguyễn B, bà Nguyễn Thị M, bà Trần Thị Anh Th, bà Trần Thị Tuyết Nh, ông Nguyễn Tấn C, ông Nguyễn Ch trong quá trình điều tra đã có lời khai, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tiếp tục xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

Ngày 26/11/2022, bị cáo Nguyễn H cùng lái xe là ông Nguyễn Tấn C và phụ xe là ông Nguyễn Thanh C điều khiển xe khách Bình Tâm biển kiểm soát 76B-012.95 đi từ TP. Hồ Chí Minh về Quảng Ngãi. Tại ngã tư Bình Phước, thành phố Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, ông Nguyễn Thanh C có nhận một túi xách do bà Trần Thị Tuyết Nh nhờ chuyển về Quảng Ngãi cho em gái là bà Trần Thị Anh Th. Trong quá trình di chuyển, lợi dụng sự thiếu quản lý của ông Nguyễn Thanh C, bị cáo đã lén lút trộm cắp 02 kiện hàng trong túi xách gồm nhiều vòng vàng, lách tay. Khi đến địa phận xã Phổ Cường, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi bị cáo xuống xe, mang số tài sản trộm cắp cất giấu tại nhà cha ruột là ông Nguyễn B, sau đó tiếp tục theo xe di chuyển về bến xe tỉnh Quảng Ngãi. Theo kết luận định giá tài sản, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 481.629.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn H đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản gồm nhiều vòng vàng, lách tay trị giá 481.629.000 đồng, nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho bị hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn H không có tiền án, tiền sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, do đó quyết định áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để quyết định

hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt của điều luật đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quảng Ngãi đã trả lại toàn bộ số vàng do bị cáo Nguyễn H chiếm đoạt cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Trần Thị Anh Th là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

- Lưu kèm theo hồ sơ vụ án: 01 (Một) đĩa CD-R 80 MQ MAXELL bên trong có chứa 02 file video trích xuất từ camera hành trình trên xe khách Bình Tâm, BKS: 76B-01295 vào ngày 26/11/2022.

[8] Về vấn đề khác:

Đối với ông Nguyễn B và bà Nguyễn Thị M - là cha và mẹ ruột của bị cáo Nguyễn H: Vào ngày 27/11/2022, ông B và bà M không có nhà và cũng không biết việc bị cáo H cất giấu số vàng trộm cắp được phía sau tủ thờ trong nhà của ông bà. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quảng Ngãi không xử lý đối với ông B, bà M về tội “*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/11/2022.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- CQ cảnh sát điều tra Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Đội tổng hợp Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Quang Hải